|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT QUẢN LÝ BAYATTECH ISO 9001:2015 | BM-GS-01 Lần BH: 06  Ngày HL: 01/01/2018 |

**KẾ HOẠCH**

**KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG**

ĐTCT.2020.03:01/NCPT

***Tên sản phẩm, dịch vụ****:* Nghiên cứu nâng cấp, cải tiến hệ thống tích hợp và xử lý dữ liệu ADS-B (ATTECH ADS-B Integrator).

| **Số TT** | **Nội dung kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, dịch vụ** | **Người/bộ phận kiểm tra/giám sát** | **Thời điểm kiểm tra/ giám sát** | **Xác nhận KT/giám sát** | | **Ngày và người kiểm tra/ giám sát ký** | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đạt** | **K.Đạt** |
| **1** | **Lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế** |  | **15/10/2020** |  |  |  |  |
| **1.1** | **Xây dựng thuyết minh thiết kế** |  |  |  |  |  |  |
| 1.1.1 | Xây dựng thiết kế phần mềm xử lý trung tâm (server) | Đỗ Hoàng An | 15/09/2020 |  |  |  |  |
| 1.1.2 | Xây dựng thiết kế phần mềm đầu cuối hiển thị (client) | Đỗ Hoàng An | 15/09/2020 |  |  |  |  |
| 1.2 | Lập Quy trình kiểm tra thử nghiệm. | Đỗ Hoàng An | 18/09/2020 |  |  |  |  |
| 1.3 | Lập dự toán thực hiện | Đỗ Hoàng An | 20/09/2020 |  |  |  |  |
| 1.4 | Hoàn thiện hồ sơ thiết kế nhiệm vụ | Đỗ Hoàng An | 24/09/2020 |  |  |  |  |
| 1.5 | Thẩm định cấp phòng HSTK | Đỗ Hoàng An | 28/09/2020 |  |  |  |  |
| 1.6 | Trình thẩm định cấp Công ty | Đỗ Hoàng An | 01/10/2020 |  |  |  |  |
| 1.6.1 | Thẩm định lần 1 tại CQĐHQ | Đỗ Hoàng An | 03/10/2020 |  |  |  |  |
| 1.6.2 | Chỉnh sửa HSTK sau thẩm định | Đỗ Hoàng An | 06/10/2020 |  |  |  |  |
| 1.6.3 | Thẩm định lần 2 tại CQĐHQ | Đỗ Hoàng An | 08/10/2020 |  |  |  |  |
| 1.6.4 | Chỉnh sửa HSTK sau thẩm định | Đỗ Hoàng An | 10/10/2020 |  |  |  |  |
| **2** | **Phương án tự thực hiện và thỏa thuận giao việc** |  |  |  |  |  |  |
| 2.1 | Lập và trình thẩm định phương án tự thực hiện. | Đỗ Hoàng An | 18/10/2020 |  |  |  |  |
| 2.2 | Phê duyệt phương án tự thực hiện. | Đỗ Hoàng An | 20/10/2020 |  |  |  |  |
| 2.3 | Ký thoả thuận giao việc | Đỗ Hoàng An | 20/10/2020 |  |  |  |  |
| **3** | **Xây dựng sản phẩm mẫu** |  |  |  |  |  |  |
| 3.1 | Bổ sung tính năng lựa chọn giao thức truyền dẫn dữ liệu ADS-B(multicast và unicast). | Đỗ Hoàng An | 20/10/2020 |  |  |  |  |
| 3.2 | Bổ sung tính năng hợp nhất (fusion) dữ liệu từ các máy thu/hệ thống tích hợp ADS-B. | Đỗ Hoàng An | 25/10/2020 |  |  |  |  |
| 3.3 | Bổ sung tính năng đồng bộ dữ liệu ADS-B giữa 03 trung tâm. | Đỗ Hoàng An | 31/10/2020 |  |  |  |  |
| 3.4 | Tích hợp các tính năng bổ sung vào phần mềm xử lý trung tâm. | Đỗ Hoàng An | 31/10/2020 |  |  |  |  |
| 3.5 | Bổ sung đầy đủ các tìnhnh huống cảnh báo về STCA. | Đỗ Hoàng An | 05/11/2020 |  |  |  |  |
| 3.6 | Bổ sung tính năng cảnh báo xung đột trung hạn (MTCA). | Đỗ Hoàng An | 05/11/2020 |  |  |  |  |
| 3.7 | Tích hợp bản đồ địa hình (google earth). | Đỗ Hoàng An | 25/11/2020 |  |  |  |  |
| 3.8 | Tích hợp các tính năng bổ sung vào phần mềm đầu cuối hiển thị. | Đỗ Hoàng An | 01/12/2020 |  |  |  |  |
| **4** | **Kiểm tra thử nghiệm nội bộ sản phẩm mẫu** | Đỗ Hoàng An | **31/12/2020** |  |  |  |  |
| **5** | **Xây dựng tài liệu hướng dẫn khai thác** | Đỗ Hoàng An | **31/12/2020** |  |  |  |  |
| **6** | **Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm mẫu thử nghiệm sản phẩm mẫu** |  |  |  |  |  |  |
| 6.1 | Kiểm tra thử nghiệm sản phẩm mẫu | Đỗ Hoàng An | 15/01/2021 |  |  |  |  |
| 6.2 | Nghiệm thu sản phẩm mẫu | Đỗ Hoàng An | 15/01/2021 |  |  |  |  |
| **7** | **Hoàn thiện HSTK, Tài liệu hướng dẫn khai thác** | Đỗ Hoàng An | **20/01/2021** |  |  |  |  |
| **8** | **Tập hợp hồ sơ, lập báo cáo hoàn thành** | Đỗ Hoàng An | **15/02/2021** |  |  |  |  |
| **9** | **Nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN** | Đỗ Hoàng An | **28/02/2021** |  |  |  |  |

Ngày .... tháng 9 năm 2020

**Trưởng bộ phận Cán bộ chủ trì**

Nguyễn Đức Nhượng